TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **146/**2024/HS-PT
Ngày: 16-8-2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phan Văn Thuấn**
Các Thẩm phán: Ông **Trương Ngọc Hồng**
Ông **Nguyễn Thành Quang**

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông **Nguyễn Tấn Đạt** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa:* Ông **Danh Sót** - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 90/2024/TLPT-HS ngày 28 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo Lê Thu P do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 74/2024/HS-ST ngày 23 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.

- *Bị cáo có kháng cáo*: **Lê Thu P,** sinh năm 1968; Giới tính: Nữ; Tại: Kiên Giang; Nơi cư trú: Ấp S, xã D, thành phố P, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 03/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn P1 và bà Võ Thị G; Con: hai người, lớn nhất, 35 tuổi, nhỏ nhất 24 tuổi; Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị được tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Công ty Cổ phần T là chủ đầu tư dự án Khu P tại xã D và phường A, thành phố P, tỉnh Kiên Giang theo giấy chứng nhận đầu tư số 56121000731, do Ủy ban nhân dân tỉnh K cấp ngày 07/4/2010. Trong quá trình thực hiện dự án Khu P, Trương Ngọc H có phát sinh tranh chấp một thửa đất diện tích 20.000 m^2 tại tổ G, ấp S, xã D với Công ty Cổ phần T nên vào ngày 21/3/2016, H ủy quyền cho Lê Thu P toàn quyền tham gia tranh chấp thửa đất nêu trên. Ngày 30/11/2017, Ban Q có văn bản tạm giao ranh đất dự án khu phức hợp Vịnh Đầm cho Công ty Cổ phần T quản lý để chống bao chiếm, tái chiếm, phòng chống cháy và giữ gìn vệ sinh cho toàn khu vực nên Công ty Cổ phần T tiến hành làm hàng rào phía trước

khu đất giáp tuyến đường D - A. Đến ngày 20/10/2018, P liên hệ, thuê Trần Minh D điều khiển máy đào bánh xích (thường gọi là xe cuốc) cào đất trên thửa đất của P với giá 3.000.000 đồng/ngày, D không biết ý định hủy hoại tài sản của P nên đã đồng ý. Đến khoảng 07 giờ 30 phút, ngày 21/10/2018, P đã chỉ đạo D điều khiển máy đào bánh xích nhãn hiệu Komatsu, loại PC30, màu xanh (của chủ sở hữu là Lê C) phá dỡ, gây hư hỏng hoàn toàn 01 đoạn hàng rào kết cấu khung kim loại mạ kẽm, vách tôn chiều cao 2,10 m, chiều dài 104 m của Công ty Cổ phần T tại dự án Khu P thuộc Tổ G, ấp S, xã D Sau khi vụ án xảy ra, đại diện của Công ty Cổ phần T đã tố giác về tội phạm đến Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện P (nay là thành phố P). Ngày 05/10/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố P khởi tố vụ án hình sự; đến ngày 18/10/2023, Lê Thu P bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố P khởi tố, cấm đi khỏi nơi cư trú để điều tra.

*** Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu:**

- Tôn sóng vuông Hoa Sen màu, dày 35 mm, kích thước 218,4 m^2 bị hư hỏng hoàn toàn.

- 25 thanh kim loại thép V Z08 mỗi thanh có kích thước (75 mm x 75 mm x 1,4 mm x 04 m) bị hư hỏng hoàn toàn.

- 25 thanh kim loại, không rõ nhãn hiệu, mỗi thanh có kích thước (30 mm x 60 mm x 1,4 mm x 3,3 m) bị hư hỏng hoàn toàn.

- 25 thanh kim loại, không rõ nhãn hiệu, mỗi thanh có kích thước (20 mm x 40 mm x 1,4 mm x 0,8 m) bị hư hỏng hoàn toàn.

- 104 thanh kim loại thép H1 ống mạ kẽm, mỗi thanh có kích thước (30 mm x 30 mm x 1,5 mm x 04 m) bị hư hỏng hoàn toàn.

- 78 thanh kim loại thép H1 ống mạ kẽm, mỗi thanh có kích thước (30 mm x 30 mm x 1,5 mm x 2,10 m) bị hư hỏng hoàn toàn.

- 25 thanh kim loại hình chữ V, không rõ nhãn hiệu, mỗi thanh có kích thước (50 mm x 50 mm x 05 mm x 0,5 m) bị hư hỏng hoàn toàn.

- 01 USB màu đen, dung lượng 32 Gb, có chữ Kingston chứa dữ liệu điện tử là đoạn video liên quan đến diễn biến vụ án (đã lưu vào hồ sơ vụ án).

- Đối với 01 máy đào bánh xích nhãn hiệu Komatsu, loại PC30, màu xanh là phương tiện mà bị cáo Lê Thu P thuê để hủy hoại tài sản của Công ty Cổ phần T, xét thấy chủ sở hữu là Lê C và người trực tiếp điều khiển là Trần Minh D không biết việc bị cáo P thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố P không thu giữ.

*** Tại bản kết luận định giá tài sản số 09/KL-HĐĐGTS, ngày 11/3/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện P, kết luận:**

- Tôn sóng vuông Hoa Sen màu, dày 35 mm, kích thước 218,4 m^2 bị hư hỏng hoàn toàn, vào ngày 21/10/2018 có giá trị 21.403.200 đồng.

- 25 thanh kim loại thép V Z08 mỗi thanh có kích thước (75 mm x 75 mm x 1,4 mm x 04 m) bị hư hỏng hoàn toàn, vào ngày 21/10/2018 có giá trị 8.808.300 đồng.

- 25 thanh kim loại, mỗi thanh có kích thước (30 mm x 60 mm x 1,4 mm x 3,3 m) bị hư hỏng hoàn toàn, không rõ kim loại nhãn hiệu gì nên không xác định được giá trị.

- 25 thanh kim loại, mỗi thanh có kích thước (20 mm x 40 mm x 1,4 mm x 0,8 m) bị hư hỏng hoàn toàn, không rõ kim loại nhãn hiệu gì nên không xác định được giá trị.

- 104 thanh kim loại thép H1 ống mạ kẽm, mỗi thanh có kích thước (30 mm x 30 mm x 1,5 mm x 04 m) bị hư hỏng hoàn toàn, vào ngày 21/10/2018 có giá trị 11.509.056 đồng.

- 78 thanh kim loại thép H1 ống mạ kẽm, mỗi thanh có kích thước (30 mm x 30 mm x 1,5 mm x 2,10 m) bị hư hỏng hoàn toàn, vào ngày 21/10/2018 có giá trị 4.531.690 đồng.

- 25 thanh kim loại hình chữ V, mỗi thanh có kích thước (50 mm x 50 mm x 05 mm x 0,5 m) bị hư hỏng hoàn toàn, không rõ kim loại nhãn hiệu gì nên không xác định được giá trị.

Tổng cộng tài sản mà bị cáo Lê Thu P hủy hoại vào ngày 21/10/2018 có giá trị là 46.252.246 đồng.

** Tại bản án hình sự sơ thẩm số:* 74/2024/HS-ST, ngày 23 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo **Lê Thu P** phạm tội *"Huỷ hoại tài sản"*.

Áp dụng: Căn cứ khoản 1 Điều 178, điểm s, i khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự

Xử phạt: **Lê Thu P 06 (Sáu) tháng tù**. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo vào chấp hành án.

- Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí hình sự, quyền kháng cáo và biện pháp tư pháp theo luật định.

Ngày 28/5/2024 bị cáo Lê Thu P có đơn kháng cáo nội dung xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Thu P thừa nhận Bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội *"Huỷ hoại tài sản"* theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự là đúng tội danh của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét nội dung kháng cáo của bị cáo.

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang giữ quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau:*

Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Lê Thu P 06 tháng tù về tội *"Huỷ hoại tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng quy định của pháp luật. Cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử phạt bị cáo với mức án như trên là phù hợp tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên tại phiên toà phúc thẩm hôm nay bị cáo kháng cáo có cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới sau khi xét xử xong bị cáo đã nộp khắc phục bồi thường toàn bộ số tiền 46.452.246 đồng theo biên lai thu tiền số 0000078 ngày 03 tháng 6 năm 2024 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phú Quốc cho Công ty Cổ phần T. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo xử phạt bị cáo 06 tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét

** Lời nói sau cùng của bị cáo:* Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo:

Xét đơn kháng cáo của bị cáo về nội dung, quyền kháng cáo, thủ tục kháng cáo và thời hạn kháng cáo đã đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về quyết định của Bản án sơ thẩm:

Năm 2016 ông Trương Ngọc H ủy quyền cho bị cáo Lê Thu P thay mặt ông H giải quyết tranh chấp đối với thửa đất số 48, tờ bản đồ số 38 toạ lạc tại tổ A, ấp S, xã D, thành phố P giữa ông H với Công ty Cổ phần T tại dự án Khu P thuộc ấp S, xã D, thành phố P, tỉnh Kiên Giang (nay là thành phố P). Do mâu thuẫn về việc tranh chấp trên dẫn đến vào khoảng 07 giờ 30 phút ngày 21/10/2018, bị cáo P thuê Trần Minh D điều khiển máy đào bánh xích nhãn hiệu Komatsu, loại PC30, màu xanh, cuốc, tháo dỡ 01 đoạn hàng rào kết cấu khung kim loại mạ kẽm, vách tôn,

chiều dài 104 m có giá trị qua định giá là 46.252.246 đồng. Do đó, bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo Lê Thu P về tội *"Huỷ hoại tài sản"* theo khoản 1 Điều 178 là có căn cứ, đúng với quy định của pháp luật.

[3] Về yêu cầu kháng cáo của bị cáo:

Sau khi xét xử sơ thẩm xong, bị cáo Lê Thu P có đơn kháng cáo với nội dung xin được hưởng án treo lý do hoàn cảnh gia đình khó khăn, đang nuôi cháu ngoại mới 4 tuổi. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự và khả năng nhận thức được hành vi phạm tội của mình, bị cáo biết rõ tài sản của cá nhân, tổ chức là bất khả xâm phạm được pháp luật bảo vệ và nghiêm cấm xâm phạm với mọi hình thức nếu ai vi phạm đều phải bị xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

Xét đơn kháng cáo của bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo chỉ là người đại diện theo uỷ quyền cho ông H trong vụ án tranh chấp đất với Công ty Cổ phần T tại dự án Khu P, vụ án đang được cơ quan có thẩm quyền thụ lý giải quyết theo quy định của pháp luật, nhưng bị cáo lại ngang nhiên thuê người khác dùng xe cuốc, cuốc đất phá vỡ hàng rào bằng kim loại có mạ kẽm của Công ty Cổ phần T một cách trái pháp luật, qua kết quả giám định tài sản bị hư hỏng là 46.252.246 đồng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, có tính chất côn đồ, thể hiện ý thức xem thường tài sản của người khác và xem thường pháp luật của Nhà nước, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Toà án cấp sơ thẩm áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ và xử phạt bị cáo mức án như vậy là phù hợp, có căn cứ đúng quy định của pháp luật.

Việc bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo với lý do đang nuôi cháu ngoại mới 4 tuổi là không có cơ sở để chấp nhận. Bởi lẽ việc bị cáo cho rằng đang nuôi cháu ngoại 4 tuổi nếu bị cáo đi chấp hành án không ai lo cho cháu ngoại của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy việc bị cáo đi chấp hành án không làm ảnh hưởng đến việc nuôi cháu ngoại của bị cáo, ngoài bị cáo ra còn có cha, mẹ ruột cháu bé, nên việc bị cáo xin hưởng án treo để nuôi cháu ngoại bị cáo là không có cơ sở để chấp nhận. Nếu cho bị cáo hưởng án treo không thể hiện được tính nghiêm minh của pháp luật, nên cần thiết phải xử bị cáo hình phạt tù có thời hạn mới đủ sức răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên tại phiên toà phúc thẩm bị cáo có cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ mới, sau khi xét xử sơ thẩm xong bị cáo đã nộp khắc phục bồi thường toàn bộ số tiền 46.252.246 đồng cho bị hại và 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm (tổng cộng số tiền là 46.452.246 đồng), theo biên lai thu tiền số 0000078 ngày 03 tháng 6 năm 2024 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phú Quốc cho Công ty Cổ phần T đây là tình tiết giảm nhẹ mới theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy có cơ sở để chấp nhận

một phần kháng cáo của bị cáo; sửa bản án sơ thẩm giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về quan điểm của Kiểm sát viên: Đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự chấp nhận kháng cáo của bị cáo, xử phạt bị cáo 06 tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo. Hội đồng xét xử xét thấy nếu cho bị cáo được hưởng án treo là không thể hiện được tính nghiêm minh của pháp luật nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Do yêu cầu kháng cáo của bị cáo được chấp nhận một phần nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Việc sửa bản án sơ thẩm là không có lỗi của cấp sơ thẩm, do tại phiên toà phúc thẩm bị cáo có tình tiết giảm nhẹ mới.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Lê Thu P sửa bản án sơ thẩm số: 74/2024/HS-ST ngày 23 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.

2. Áp dụng: Căn cứ khoản 1 Điều 178, điểm b, s, i khoản 1 Điều 51, khoản 3 Điều 54, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo **Lê Thu P 04** (bốn) tháng tù về tội *"Huỷ hoại tài sản"*. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo vào chấp hành án.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Lê Thu P không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm số 74/2024/HS-ST ngày 23 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận: **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**

- Vụ giám đốc kiểm tra 1 (1);
- VKSND Cấp cao tại Tp. HCM (1);
- TAND Cấp cao tại Tp . HCM (1);
- VKSND tỉnh KG (1);
- Sở Tư pháp tỉnh KG (1);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh KG (1);
- Bị cáo (1);
- Cơ quan điều tra TP QP (1)
- VKS TP PQ (1)
- Tòa án huyện (1)
- Thi hành án hình sự TP PQ (1)
- Chi cục thi hành án dân sự TP PQ (1)
- Tổ hành chính tư pháp (1);
- Lưu hồ sơ (1);
- Lưu tòa hình sự (5).

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Văn Thuấn